

CON THÚ BỊ RỪNG B

CON THÚ BỊ RỪNG B

Một truyện ngắn của Nguyễn Dậu

Mỗi năm vào dịp sang thu, tôi lại được mời lên Ba Vì một lần. Đây là một vùng gò đồi rất đẹp. Hàng ngàn quế đồi nởn nuốt cỏ xanh, tròn trịa như một mâm xôi. Rồi kế đến là vùng đồi dứa, đồi sim, đồi sơn, đồi trẩu. Càng vào sát chân núi, rừng càng rậm rạp dần, thâm u dần, đồi trẩu thành rừng già trùm lấp những tảng đá nguyên sinh nổi tiêng trên non Tản.

Bạn tôi, thiều tướng Nguyễn Hồng Quyên đã nghỉ hưu và định cư tại nơi đây. Trang trại của ông – có thể gọi như vậy – gồm gồm hai chục nóc nhà làm bằng gạch và gỗ, nằm trên một trái đồi hình yên ngựa, xung quanh có hai ba dòng suối nhỏ uốn lượn vây bọc. Xa hơn nữa, một dòng sông mệnh mang đờ rục phù sa, đang cuộn cuộn chảy xuôi, mịt hút vào giữa những eo núi heo lánh.

Thật ra minh đất này không phải là đất tổ của Quyên. Năm 1948 chúng tôi có dịp chiến đấu chống Pháp ở đây. Rồi tới năm 1953 lại một phen nữa, đơn vị chúng tôi nhận nhiệm vụ phá bùng hành lang trung du của địch mở lối thông thoát về miền đông bằng lên Việt Bắc, qua nẻo Hòa Bình, Sơn Tây, Phúc Thọ. Trong một trại liên hoan quân dân, trung đoàn trưởng Nguyễn Hồng Quyên được một cô gái xinh đẹp nhất vùng Bắc Bạt say đắm. Anh có nét điển xò của trai Hà Nội, có tư thế hiên ngang, có ngựa hồng, côn-bát là hình ảnh “trai thời loạn” rất dễ làm xao xuyến những trái tim thiều nữ thời bấy giờ. Họ thành vợ thành chồng. Con cái của họ giờ đã khôn lớn, hũu hũt đi công tác ở nơi xa. Có nhiên họ đã nên ông nên bà, và có một đàn cháu nội cháu ngoại khá đông đúc.

Thiều tướng là một con người sôi nổi, hào phóng, chí tình chí cốt với họ hàng và bạn bè. Nhưng ông mắc bệnh gia trưởng quân phiệt một cách nặng nề. Ông yêu thương mọi chiến sĩ, nhưng cậu

nào bướng bỉnh, ông cho đi an dưỡng hoặc cho thuyền chuyển tới đơn vị khác không thương tiếc. Ông đùm bọc họ hàng đặng họ mình, nhưng chớ nên để ông phật ý. Chợt một giận dữ như, ông thù ghét rất lâu, thậm chí đáng buồn là ông ghét họ suốt đời.

Như nhiều người khác, ông cũng mắc bệnh nghề nghiệp. Nghĩa là ông ưa mọi ý muốn của ông phải được chấp hành, mọi rắp tâm phải được thực hiện. Bởi vậy, con dâu và con rể cạnh ông đã đành. Con rể cũng phải và con rể cạnh ông nữa. Rồi dần dần, một số con cháu trong họ cũng thiên cư đến đây quây quần cùng ông, cho “tre măng bụi”. Không cần phải khéo léo cho lắm, cương vị này, người ta dễ dàng “ngồi hóa” cho dễ xóm. Thế là cái xóm như gồm toàn con cháu của ông, trở thành trang trại. Sau khi vợ hưu thì vị thiêu tướng nghiêm nhiên trở thành chòm chớp của trang trại này.

Mới sáu mươi hai, thiêu tướng còn trẻ khỏe hơn tuổi tác. Ông cao lớn đầy đặn hăng hào, dáng đi mạnh mẽ, giọng nói oang oang, tiếng cười rõ rệt, tràn trề sức sống. Tuy đầu óc ông không còn thích nghi với một đơn vị chính quy hiện đại nữa, song ông quá thừa năng lực điều khiển việc sản xuất kinh doanh của trang trại, để cho nó ngày một phát triển sung túc.

Ngoài công việc điều hành trang trại, thiêu tướng đặc biệt ham thích săn bắn, câu cá, cò súng. Đôi khi, cao hứng lên, ông cũng làm thơ. Những bài thơ Đường luật, lẫn như những từ ngữ xưa: sơn hà, tráng sĩ, vùng gươm, thôn nữ cười canh, chinh phụ, bài hát v.v...

Bởi tôi cũng thành thạo vài ngón như bắn súng, câu cá và ham cò, nên vừa là niềm vui vừa là tai họa, mỗi năm ông bạn già lại “buộc” tôi phải lên chơi với ông một lần, thậm chí, ông có lúc còn chèo kéo tôi lên định cư hẳn cùng ông, làm quân sư quạt mo cho ông trên một số lĩnh vực.

Lần này, Nguyễn Hồng Quý xuống tận Bết Bạt để đón tôi. Thiêu tướng không dùng xe máy “Ban căng” như mọi lần. Thay vào đó, ông cưỡi một con ngựa trắng đực tơ, bốn vó khá dài. Trên tay ông dong theo dây cương một con ngựa hồng cái, có bộ lông rất

mượt, có cặp mắt màu vàng chanh, và bộ lông bờm màu hồng thật không gọt xén. Trao cương ngựa cho tôi, ông vừa vỗ vỗ con Hồng, vừa nhìn tôi cười ha ha:

– Sao? Ngạc nhiên lắm à? Có gì đâu, tớ muốn chúng mình lại cùng nhau phóng ngựa, như ngày xưa tớ trung đã phi ngựa trên thảo nguyên Hoa Bắc ấy mà. Xương sống lưng cậu tớ thì tuyệt rồi. Mà xương sống cậu ông thì chắc cũng chẳng kém gì đâu. Đừng ý chứ?

Tôi vỗ vỗ hân hoan. Bởi vì cái gì đánh tới thời son tỳ cũng gây cho tôi một niềm ham thích.

– Đừng ý thôi. Chẳng phải cái xúc du lịch của mình hơi nặng.

– Cứ ghì vào sau yên ấy. Con Hồng không chịu nhường bước con Bạch đâu. Rồi ông sẽ thấy nó phi nước đại hay đến mức nào. Phải tháo kính tròng ra bỏ vào túi áo, kẻo vướng mắt đấy.

– Cặp ngựa này ông sắm từ bao giờ vậy? Năm ngoái tôi không thấy chúng.

– À, mới lên Lạng Sơn tậu đấy. Lúc thường thì dùng chúng kéo máy ép mía, máy ép dầu. Lúc cần thì đi săn. Săn thú mà không có ngựa tốt để cưỡi thì nguy hiểm lắm. Ông quá rõ điều đó còn gì? Thôi, lên ngựa đi!

Chúng tôi cùng lên ngựa. Quyển huyết gió một tiếng chói tai. Từ bụi cỏ gần đấy, một con chó to lớn màu trắng đen loang lổ, băng lại cạnh chân ngựa. Nó ve vầy đuôi, giương cặp mắt xanh thau, chờ lệnh ch.

Thiêu tướng h h, h t hàm h i tôi:

– Ông vẫn nhớ nó chứ?

– Làm sao tôi quên được con Tuyết của ông. Không phải chó nữa, mà thực sự là con cạp rừng. Năm nay nó đến bốn chục kilô đấy nhé?

Vị chòm chóp của trang trại cười rung cả yên ngựa:

– Bốn mươi bốn kilô đấy!

Thì còn con Múc?

– À, Con Múc, cái con trời đánh ấy ông nhắc đến nó làm gì? Rồi thì tôi sẽ cho ông rõ mọi chuyện. Ê, này Tuyết! Mà không kính chào bạn của ch mà ả?

Con Tuýt ngoáy títt cái đuôi dài, “oàng” một tiếng hùng dũng. Đoạn nó đứng thẳng lên bằng hai chân sau, hai chân trước chụm lại, hướng vọt tới mà vái ba vái.

– Thôi, đi rồi – Chờ nó ra lệnh – Hãy dọn đường cho chúng tao. Con Tuýt vọt lên trước. Con ngựa Bạch lao theo. Không chờ giật cương, con Hươu cũng băng lên, phi song song cùng bạn nó. Chúng tôi vùn vụt phi lên đèo, lượn quanh sườn rồi lại vượt dốc, băng đèo. Sau lưng chúng tôi, bụi cỏ của vùng đồi đá ong bốc lên cuộn cuộn.



Con Tuýt xứng đáng được chờ nó cùng chiêu. Nó bỏ xa đầu ngựa hàng trăm mét. Có lúc nó tạt sang sườn trái, có lúc nó lại vòng bên sườn phải chúng tôi. Bốn chân nó thoăn thoắt, mờ mờ không còn rõ hình hài. Bộ lông khoang của nó như kẻ một đường thẳng trên ngọn cỏ. Đôi lúc, nó đánh hơi thấy một mùi hoang thú nào đó. Nó lập tức rùng lên, rẽ ngang vào rừng sơn. Song dù máu săn của nó nóng tới đâu, nó vẫn nghe lệnh chờ mà quay ngoắt trở lại, rồi vùn vút băng vọt lên dọn đầu. Đôi ngựa chúng tôi đang cười đây, cũng rất hăng máu non tơ, dường như muốn đuổi vượt con chó Tuýt. Chúng tôi ra hơi trịnh, bốn vó dọn dập sỏi dài nước đại. Sỏi đá, cây cỏ dưới mặt đường, như kéo thành vệt, loang loáng trôi vùn sau lưng. Nhưng không ư. Chúng tôi nói gì ngựa thì, ngựa ép mĩa, ngay đến ngựa chiến cũng không thể theo kịp tốc độ của chó săn. Con Tuýt láu lỉnh hiểu ý đôi ngựa. Ngựa phi nhanh, nó tăng tốc nhanh hơn. Ngựa chậm dọn, nó hăm đà phóng, cứ lững thững ư mé trước như trêu như chọc.

Quả thật đây là những giây phút sung sướng lành mạnh trong đời tôi. Thuở trai trẻ, chúng tôi được dịp ngửi trên yên những con

ngựa cao lớn mà bay vút trên thềm nguyên bao la. Những con ngựa ấy, tôi chỉ đứng ngang bả vai chúng, rất xứng đáng với những cái tên rất kêu: “Thiên-ly-Hoa-lưu”, “Tích-tuyết-ô-truy”, “Xiên-diện-hoàng-phiêu”... so với chúng, thì hai con ngựa nhiệt đới mà chúng tôi đang cưỡi đây, chỉ đáng gọi là những con nghèo xoàng xĩnh. Song tôi vẫn thấy chứa chan hào hứng. Tôi cảm ơn bạn già, cảm ơn đội ngựa, cảm ơn con Tuyết tinh thông, cảm ơn đất trời mệnh mông và cảnh sắc của thiên nhiên hào hùng xung quanh... Tất cả đã khuây lại trong tim tôi những kỷ niệm đẹp để đã trôi qua, những sôi nổi chỉ còn âm vang của một thời xuân sắc đã lướt vào dĩ vãng.

Vị chòm trại đột ngột chum môi rúc còi lạnh lạnh ra lệnh cho chó và ngựa dừng lại bên bờ rừng trầu.

– Được nữa đường rồi, chúng ta tạm nghỉ một lát. Thế nào, ông bạn, cảm giác về sáng lưng ra sao?

Cả hai chúng tôi cùng nhẩy xuống. Cương ngựa được cột chặt vào gốc trầu. Chúng lúc lắc đầu, quật mạnh đuôi, gõ móng ngựa thậm thịch xuống nệm cỏ, tiếng còn muồn được rong ruổi nữa, tuy rằng hơi thối của chúng đã khá nặng nề.

Chúng tôi ngả xuống nệm cỏ mát, giữa hai hàng trầu non. Thiệu tướng rót rượu mật ong ra. Chúng tôi cùng nhau tợp vài ngụm rồi hút thuốc lá, loại thuốc sợi vàng óng, đặc sản của Ba Vì. Riêng Quỳnh, ông nhả vào trầu. Ông đã quen dùng trầu từ mấy chục năm rồi.

Tôi lim dim mắt, hỏi bạn già.

– Tình hình các cháu nội ngoại của ông ra sao? Nhất là cái con Quỳnh ấy?

– Chúng nó đều ăn khỏe, ngủ khỏe. Riêng cháu Quỳnh thì ngoài phần học văn hóa ra, cháu vẫn thích đi chơi trên đồi rừng, vẫn thích làm thơ về rừng. Từ ngày không còn con Múc, nó ít đi rừng hơn. Và tôi cũng cảm cháu nữa.

– Nghĩa là, anh không hề thấy con Múc quay trở về?

– Con Múc trở về ầy à? – Thiệu tướng mỉm cười, lắc đầu nhẹ

– Về con Múc, anh sẽ được thấy mọi điều. Hiện giờ tôi không muốn nói cùng anh vội. Nhớ rằng tôi mời anh lên đây lần này

khác hẳn những lần trước. Dù rằng anh không ưa săn bắn, tôi vẫn ép anh phải dự cùng tôi một cuộc săn bắn bằng được.

– Một con thú đặc biệt mới xuất hiện chẳng?

– Ồ, bí mật quân sự!

Tôi không hỏi gì nữa. Tính nết đần khờ của cái ông già này là vậy! Khi không, tự dưng ông nói tặc toạc đi mọi điếu. Lúc thích hỏi, thì ông ta lì lì ngậm tăm.

Con Tuýt nằm duỗi chân cách chỗ nó chừng nửa mét. Lười thè dài, mũi đỏ hồng có điểm những chấm đen lấm tấm. Thân nhiệt của nó, được xé ra từ đầu lưỡi, bốc thành hơi trắng nóng hừng hập. Hàm răng của nó trắng bóng. Bọn chiếc răng nanh của dài và cong, sáng nhoáng đến nỗi sợ. Chẳng rõ từ ngày nó ra đời rồi trưởng thành đến nay, bộ nanh ghê gớm kia đã cùn xé biết bao gà lôi, với chim đa-đa, thỏ và chồn, hươu và hổ, gấu và cáo. Kinh dị hơn, chỗ nó đã đôi lần tường thuật cho tôi nghe những trận ác đấu của nó với gấu ngựa và báo đen. Trong những cuộc cùn xé sinh tử đó, phần lớn nó đã chiến thắng, dù đầm máu nhưng huy hoàng. Có nhiều phen nó đã sắp bị kẻ thù xé xác, nhờ nòng súng thiện xạ của ông chủ, nó được cứu thoát. Chỗ và chó đều có ân huệ sâu xa với nhau.

Nếu như chỗ đã cứu chó thoát khỏi của tôi nhiều phen, thì chó cũng đã dẫm bẫy bện đưa chỗ trở về cõi sống.

Trong các cuộc săn đuổi gay cấn và hấp dẫn lạ lùng kia, thiêu tướng đã hai phen bị báo gặm vỡ lén, đã một lần bị gấu ngựa quật ngã. Mỗi lần ngặt nghèo vậy, con Tuýt mới được dịp bộc lộ hết tài năng của nó. Nó nhanh chóng chọn chỗ yếu của hoang thú, đi tìm hướng lao vào. Không do dự trù trù, không hấp tấp sai lệch, nó chồm tới, ngoạm rứt chính xác vào chỗ họng ác thú mà xé rách bằng hai ba cái quẫy đầu mạnh mẽ. Ác thú bị đòn chí tử, không còn kịp gây thương tích cho chỗ nó nữa.

Nguyễn Hồng Quyên thường đọc ý nói với tôi:

– Anh rõ chẳng, lúc nó mới chào đời, tôi đã thấy “tướng lạ” của nó. Dưới hàm của nó có ba sợi lông dài màu xanh biếc. Chỗ người sành chọn chó mới hiểu thỏ nào là “tam tu vi long, nhị

tu vi h". Đy, th đy. Chó của tôi thì kém đch gì một con beo? Đây, anh có nhớ thượng tướng Th. không? Cái ông già gần d nti toàn quân v phong thái "hiên ngang" y mà, đã gạ tôi đ con Tuýt l y một cặp béc-giê Sibêri đy. , xin l i! Ngài hãy đ cho tôi một cặp r ng thực sự, tôi cũng xin ki u ngài thôi.

Trong các cuộc săn đui gay c n và h p d n lạ l ùng kia, thi u tướng đã hai phen bị báo g m v lén, đã một l n bị g u ngựa quật ngã. M i l n ngặt nghèo vậy, con Tuýt mới đợc dịp bộc lộ h t tài năng của nó. Nó nhanh chóng chọn ch y u của hoang thú, đ tìm hướng lao vào. Không do dự trù trù, không h p t p sai lệch, nó ch m tới, ngoạm r t chính xác vào c hống ác thú mà xé rách bằng hai ba cái qu y đ u mạnh mẽ. Ác thú bị đòn chí t, không còn kịp gây thương tích cho ch nó nữa.

Nguyễn H ng Quy n thường đ c ý nói với tôi:

– Anh rõ ch ng, lúc nó mới chào đời, tôi đã th y "tướng lạ" của nó. Dưới hàm của nó có ba sợi lông dài màu xanh bi c. Ch người sành chọn chó mới hi u th nào là "tam tu vi long, nhị tu vi h". Đy, th đy. Chó của tôi thì kém đch gì một con beo? Đây, anh có nhớ thượng tướng Th. không? Cái ông già gần d nti toàn quân v phong thái "hiên ngang" y mà, đã gạ tôi đ con Tuýt l y một cặp béc-giê Sibêri đy. , xin l i! Ngài hãy đ cho tôi một cặp r ng thực sự, tôi cũng xin ki u ngài thôi.

V n thâm giao, thường niên gặp gỡ, lẽ c n nhiên tôi hi u rõ lai lịch con Tuýt vô giá kia. T của nó v n nòi chó săn Na-uy bằng giá. Trong trận tiêu diệt đ n Đại Bực năm xưa, giữa hàng trăm chi n lợi ph m quan trọng, trung đoàn trư ng Nguyễn H ng Quy n ch mừng rỡ khi đợc đợc con chó săn này, v n là k "cận vệ" của tên Pháp đ n trư ng. Ông g i v nhà, giao cho vợ ông trông nuôi. Trong đàn con cháu của nó, ông Quy n chọn lựa đợc một con chó cái m u tr ng như tuy t, không pha tạp một sợi lông màu nào. Và ông đặt cho nó một cái tên r t âu y m: Bạch Ngọc!

Bạch Ngọc có đôi tai nh , dựng đứng. Ưc nó n , bụng nó thon,

toàn thân nó ch□c nịch như th□i giò bó. Đôi m□t c□a nó mang màu da cam, le lói tia sáng. Nó không s□a inh □i như chó nhiệt đới, mà lặng lẽ ti□p cận đ□i th□, và ch□ t□n công khi nó bi□t ch□c sẽ có một cú đợp chí mạng.

Nằm trước một l□n v□ phép thăm nhà, thi□u tướng l□y làm lạ lòng th□y con Bạch Ngọc thường hay lặng lẽ băng mình vào rừng sâu những lúc x□ chi□u. Ông x□ □ng da vào chân, xách kh□u AR15, loại ti□u liên cực nhanh, r□i cũng lặng lẽ đi vào rừng, theo hướng đi c□a con Bạch Ngọc.

Từ xa, dưới một góc trám già nua, ông đã th□y Bạch Ngọc đang đùa giỡn với một con chó rừng vạm vỡ, có bộ lông đen bóng như lụa lĩnh. Ông rón rén vòng theo hướng ngược chi□u gió, d□n d□n tới g□n đôi chó bằng động tác đi cực kỳ êm nhẹ c□a thợ săn lành nghề. Và ông nằm phục xu□ng quan sát.

Đôi chó quá vui v□, nên không h□ phát hiện con người đã g□n chúng. Nòng súng AR15 đã được nâng lên. Song, ch□ một tích t□c ng□n ng□i, vị thi□u tướng tinh ranh đã quy□t định không bóp cò. Ông ch□ rê đ□u súng theo hoạt động c□a con chó rừng đen tuyền kia, mà chờ đợi.

Con chó rừng và con Bạch Ngọc ng□i hít nhau, đùa rồn vật lộn nhau. S□p đ□n lúc ph□n khích, con chó rừng rứt c□ đ□u, c□ thân mà chạy thành vòng tròn rộng xung quanh con Bạch Ngọc. Đôi lúc nó ng□n cao đ□u, tru lên từng h□i dài, r□i tung vọt người lên không, nh□y vút từ t□ng đá này sang t□ng đá khác với ni□m cu□ng say ghê gớm. Con Bạch Ngọc cũng nh□y nhót, nhưng dường như nó ch□ xoay mình trên tâm đi□m. Cu□i cùng nó hứng kh□i c□n nhẹ vào má con chó rừng, r□i đứng im với tư th□ mời mọc.

Qu□ như ông thi□u tướng dự ki□n. Một hiện tượng thiên liêng c□a tự nhiên đã di□n ra. Con chó rừng hăm h□ làm cái việc g□n đuôi con Bạch Ngọc. Bi□t ch□c rằng đôi chó rừng không th□ mau chóng tách rời nhau, thi□u tướng đứng lên, nhẹ nhàng lùi d□n ra c□a rừng. Ông ng□i trên một khúc g□ □m ướt, m□i l□a vào t□u thu□c và ngâm nga một câu thơ gì đó. Ông vui! Một cuộc ph□i

giống vô cùng hiếm hoi mà có dụng ý đến đâu người ta cũng không dám mong ước. Thiên nhiên yêu chiều ông đến thế là cùng.

Chừng nửa tiếng sau, con Bạch Ngọc êm như ru chạy ra. Nhắc thầy chú, nó ngạc nhiên nhưng mừng quýnh. Đôi mắt sung sướng của nó lấp lánh như búp lụa. Ông Quyển đập nhẹ bàn tay lên đầu nó, nói với nó vài lời trêu mồn, khi nhìn thầy từ cục thịt dưới đuôi nó rơi ra vài giọt máu tươi. Đoạn, cả chú cùng chó, với niềm hoan hỉ, chậm bước quay về trại. Đó là lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất, con người say sưa sát phạt kia đã không nể súng vào một con thú rừng.

Trước khi lên xe, trở lại đơn vị, ông dặn dò cẩn kẽ vợ con cách chăm sóc và bồi dưỡng Bạch Ngọc, đồng thời phải biên thư báo cho ông biết diễn biến của nó từng tuần một. Bà Quyển ngoan ngoãn vâng lệnh chững! Bà chú âm thầm buồn bực vì xưa nay chưa bao giờ chững bà quan tâm như thế tới bà, tới con gái và con dâu mới kỳ thai nghén sinh nở.

Con Bạch Ngọc đã không phụ lòng ông chú. Nó đẻ lứa đó được bốn con chó con. Con đầu khoảng đen trắng, tức con Tuyết. Con thứ hai hoàn toàn đen kịt, có cặp mắt tóe lụa giống mẹ, được đặt tên là Múc, còn hai con kia mang màu lông xám đậm. Tuy tiếc đứt ruột, vị thiêu tướng vẫn phải tặng một con cho một ông Bộ trưởng có ân sâu dẫu ông tự thu xếp thiêu thời.

Khi Tuyết và Múc được tám tháng tuổi, cũng là lúc ông tướng già được nghỉ hưu. Ông dốc hết sức mình vào việc dọn dẹp trang trại ngày một phần vinh trên đường kinh doanh. Cũng với sự tận tình như vậy, ông chăm sóc, huấn luyện con Tuyết, con Múc cùng một bầy năm sáu con chó săn khác. Tuyết và Múc càng lớn càng khác biệt nhau. Cùng vạm vỡ, cao lớn, cùng ngông cuồng với thiên chức săn đuổi tìm diệt, song con Tuyết được chú yêu quý hơn con Múc nhiều. Tuyết biết phán đoán, ông xem hiểu hết ý chú. Nó gần như hiểu tiếng người. Ngoài chức trách dẫn dắt, quyết liệt và man rợ trong săn bắt, nó rất dịu dàng, quăn quýt con người. Chú cần dạy bảo đôi lần, nó biết mừng đón và biết vái chào, biết canh phòng và làm vui lòng chú. Nếu cần sai nó lấy đôi

dép, lấy con dao, lấy chiếc điếu cày, nó làm rất khéo. Nếu cần thức nó trồng phạt gia cầm và gia súc, nó tuyệt đối làm vừa ý chủ.

Con con Múc thì hoàn toàn ngược lại.

Nó không hề thua kém Tuýt về khoan săn đuổi, vật lộn và càn xé. Nhưng chủ thì thôi. Nó đứng đưng với những việc mà con Tuýt say mê. Nó không quẩn quanh bên chân chủ, không biết chào đón, lại càng độn độn với những việc chủ muốn sai khi. Trong cái trại đông đảo người này, nó chủ thân thiết và gần bó với riêng cháu Quỳnh. Mỗi lần cháu Quỳnh lên đồi sim, hoặc vào rừng, nó thường đi theo, nấp bước không rời. Những lúc tiễn cháu Quỳnh đi học rồi, nó thường quay về nằm duỗi dài chân ở đầu thềm đứng tai nghe, chăm chú nhìn. Nó nghe gió ngà, nghe suối reo, nghe mọi động tĩnh trong rừng sâu. Đầu mũi ướt bóng của nó luôn luôn nhún động, đỏ như nôm bét, như phân biệt, như tận hưởng mọi thức hơi lạ theo gió lùa tới.

Nó thờ ơ như vậy, dần dà, nó bị ông chủ ghét lạnh. Ông quên đi những công lao của nó, chủ còn biết cái gì quát tháo mỗi khi nó lỳ lợm không chịu xua đuổi đàn gà quấy phá vườn rau, hoặc không chịu xua đuổi lũ gia súc đang tứ tán trên đồi. Tình hình xấu dần rồi, ông đã quất cho nó vài ngọn roi da, khi nghi ngờ nó xoi tái mắt hai con gà trống Đông Cáo, mà ông lặn lội về mãi miền Từ Hào mới mua được.

Trong nghề săn bắn và nuôi dưỡng chó săn, ai cũng biết rằng người ta tuyệt đối tránh ngược đãi chó của mình. Sự trung thành sẽ mất đi, nếu con chó bị trừng phạt oan uổng. Một con người tinh ranh và sáng suốt như thiêu tướng Hồng Quyển mà cũng phạm phải sai sót đó, thật đáng buồn biết chừng nào.

Sở dĩ ông thù ghét nhưng chưa nổi ruồng bỏ con Múc vì hai lý do. Thứ nhất, ông sợ cháu Quỳnh buồn. Ông yêu thương và quý báu cháu Quỳnh, còn cháu Quỳnh thì lại triu mến con Múc như một bạn thân thiết. Thứ hai, hồi đầu năm, con Múc lập được một chiến tích có thể xem là phi thường được.

Những ngày đầu xuân, mưa phùn và nồm ẩm, làm cho rừng già tr

nên tươi rói vì những búp nõn và chồi non. Tại các nẻo đồi
mươn mướt từng đợt cỏ xanh mướt như nhung lụa. Muông và thú
trong rừng sau đợt nghỉ đông hoặc nghỉ đông dài đặc, bây giờ
bùng tỉnh, nhộn nhịp đi kiếm ăn, tìm đôi, phối giống, và sinh
sản.

Một đàn lợn rừng từ bên kia sông Đà, đã ứa sang bên này. Các
đôi lạc, đôi dứa của trang trại bị lợn rừng tàn phá nặng nề.
Ông Quyển cùng Quý, con trai thứ ba, quyết định rủ nhau đi săn
bắt đàn lợn rừng tệ hại kia. Lợn rừng chậm chạp, chững cịch kỳ
hung dữ khi bị dồn vào thế địa. Có khoảng sáu con họp thành
đàn, đang trũi húc vào các luống lạc. Khi phát hiện ra có
người và chó vây bủa, chúng mở đường máu lao về phía sông Đà.
Chúng đi, tựa sườn vào nhau, hai nanh dưới to bằng ngón tay
trỏ, nhe ra, lông bờm dựng đứng. Đàn chó phân vân, không biết
nên tấn công đàn lợn bằng cách nào. Những mảnh đạn ghém tuy
trúng đích cũng không khiến chúng ngã được, bởi lớp mỡ quá
dày.

Bên thân vị thiêu tướng cũng có phần lúng túng, chưa có cách
nào để đạt kết quả tối ưu. Trong khi đó, đàn lợn vẫn rất trật
tự, tựa sườn vào nhau mà lần lượt xuống sông bơi đi hết. Riêng
có con đầu đàn, khổng lồ, không hiểu sao nó lại không lao
xuống nước. Nó dùng chân bên bụi lau, và quay đầu trở lại. Đôi
mắt nhieu lòng trắng của nó long sòng sọc. Nó tru hộc lên,
những chiếc lông cứng và dài như lông nhím dựng đứng suốt từ
gáy tới lưng. Hai chiếc nanh trước trắng bóng, cong cong của
nó chìa ngược lên trời với vẻ đe dọa không thể không làm ta
rùng mình.

Con Tuýt bị chọc thủng xông lên. Chính nó cũng chần chừ. Bởi vì
giống chó săn thường chỉ đánh vào điểm yếu nhất của đối thủ là
hậu họng. Các loại hoang thú thường để lộ cổ họng, dù có lớp
mao bao bọc. Với lợn rừng lại là chuyện khác. Nó hừ như không
có cổ. Lớp mỡ dày đặc ứ bự xung quanh vùng mặt, nối liền bộ
vai và xương ức.

Bị hù thúc vì lệnh chỉ, con Tuýt nhẩy vào. Nó ngoạm đúng phần

má của con mồi. Nhưng nó đã bị trùng trị trở lại. Con lợn rừng chồm mạnh cái mũi lên, hai chiếc nanh nhọn đã đóng ngập vào xương sườn con Tuýt. Con Tuýt rùng lên đau đớn, nhưng nhanh nhẹn, nó vùng thoát rồi chạy về bên chồm, máu chảy đầm đìa. Ông thiếpu tướng kinh hoàng vì đâu sẽ sẽ một của ông chiên bại. Ông lập tức nâng khẩu AR15 lên. Cùng lúc ấy con Múc đã xông tới. Ông liền ngừng lại để xem bên lĩnh của con Múc. Con Múc hiếpu rằng, qua cú đòn đau của con Tuýt, nó không thể ngoại của con lợn rừng được. Nó liền chạy vòng quanh con mồi. Con lợn rừng hung tợn và lý lợm cũng xoay tròn thân mình, đôi mắt trờng sáng không rời con Múc. Bớt thỉnh lờnh, đang đà chạy bình thường, con Múc nhẩy vào con lợn. Nhưng khi gần tới của lợn, nó ngoặt người đổi hướng và đập rất chính xác vào cẳng chân sau của con mồi. Tiếng xương gãy nghe rờn lợc rợc. Con mồi rờng lên, nhưng con Múc đã vọt được ra xa. Lợn rừng hung tợn lên gộp trăm lờn. Nó khắp khiờng nhưng nhanh nhẹn xông vào tờn công bớt kỳ ai. Cũng may hôm ấy tờt của đờu ở trên mình ngựa, nên bẫy ngựa nhẩy dặt ra khá nhanh nhẹn. Cơ hội tờt đẹp đó tạo thuận lợi cho Múc. Trong khi con lợn xông theo con ngựa của ông Quyờn, thì từ mé sau, con Múc băng tới, và ngoại vỗ xương chiếc chân bên kia của con lợn. Lúc này con lợn mới rờng lên thờm thiếpu. Gãy hai cẳng giò mé sau, nó không còn sức bật sức dưỡn nữa. Nó nằm bẹp xuờng, điên cuờng dũ răng nanh vào đờt đá, làm cho đờt đá bị lõm thành một hờ sâu. Phờn còn lại, Múc dành cho người và bẫy chó kia kết thúc. Nó đứng im, vừa thờ vừa ngờm nghĩa con mồi bị nó đánh gục.

Sau cái chuyện đó, ông Quyờn, với con mắt người đi săn thẫy rằng của con Múc còn nhiếpu tiếp năng ghê gớm, mà chờ khi lâm sự nó mới bộc lộ ra. Còn với cặp mắt của người chờ, ông vờn không xóa bớt được mồi ác cờm đổi với “tên đầy tớ” ương bướng này.

Trờ về trại, ông chăm sóc chu đáo vết thương con Tuýt, nhưng việc cờn phờ làm là ban thường cho con Múc thì ông không làm. Năm trước lên thăm và ở chơi cùng ông Chờm Trại, tôi đã thân ái nhờc nhẹ ông về tính công bằng, và sự cờn thiếpu phờ gặt bớt thành kiờn. Song, ông bạn già của tôi vờn không thờ cao của hơn

thượng đ▯ được, mà chính thượng đ▯ r▯t b▯o th▯. Ông cười, ch▯ nhạo lại tôi:

– Trừng phạt và ưu ái là hai mặt c▯a sự chăm sóc và gây dựng. N▯u con Múc mu▯n tôi ưu ái nó thì nó hãy ngoan ngoãn như con Tuýt. Tôi có hẹp hòi gì đâu? Mà, có nức cười không nh▯, khi anh th▯y c▯n gi▯ng dạy cho tôi v▯ mặt nuôi dạy chó săn?

– V▯ việc đào tạo chó săn thì anh hơn tôi không ch▯ một, mà là hàng vạn l▯n. Tôi ch▯ lưu ý anh v▯ tính di truy▯n sinh vật. Theo anh k▯, b▯ nó là gi▯ng chó rừng thu▯n ch▯ng. Còn mẹ nó là nòi gi▯ng c▯a loại chó tinh quái có ngu▯n g▯c hàn đới xa xôi, đã được thu▯n hóa. Con Tuýt được thừa h▯ng cái gien máu c▯a mẹ nó quá nhi▯u. Còn con Múc thì ngược lại, nó gi▯ng b▯ nó từ th▯ hình, màu lông và tính cách. ▯ nó tính “rừng” đậm hơn tính “nhà”.

Thi▯u tướng cười

vang vọng, đ▯c th▯ng:

– Theo ý anh thì con h▯ và con voi rừng có mang tí tính “nhà” không? Vậy mà người ta dạy nó làm xi▯c được đ▯y. V▯n đ▯ là nó có ngoan ngoãn không? Có phục tùng không?

– Nhưng anh đã có tình thương yêu và tính kiên nh▯n c▯a những nhà dạy thú chưa?

Ông tướng già quen với việc ra mệnh lệnh lúc này mới im bật. Ông tr▯m ngâm gi▯y lâu, đoạn v▯ vai tôi:

– Này, mình tặng con Múc cho ông đ▯y!

– Tặng tôi?

– Mình r▯t thực tâm. Có lẽ ▯ cùng ông thích hợp cho nó hơn.

– Ôi, c▯m ơn tình bạn c▯a anh. Nhưng, tôi bi▯t dùng nó vào việc gì? Ch▯ lẽ đ▯ nó canh chừng những con sâu mọt đục phá cái bàn vi▯t c▯a tôi à? V▯ chẳng, tôi bi▯t ki▯m đâu ra thịt s▯ng đ▯ nuôi nó, trong khi chính tôi cũng ch▯ có thịt mà ăn?

Chúng tôi lại cười, và cùng cười r▯ rộ. Nguy▯n H▯ng Quy▯n không ph▯i con người lúc nào cũng c▯ ch▯p, ông ta ch▯ bướng b▯nh lúc nào bị sự ngu d▯t xúc phạm. Trộn l▯n trong tim ông có tính h▯n nhiên, phóng khoáng, tự phụ và hi▯u th▯ng, nên nói

chung, ông ta không giận bực lâu. Sự hào phóng và khoáng đạt vốn là phong thái chững chạc của ông.

Tuy chưa hoàn toàn gạt bỏ sự căm ghét con Múc, song ông xem chừng cũng muốn mọi quan hệ xấu xa được đổi khác đi. Một hôm, để con Tuyết ở nhà, ông gọi riêng con Múc ra sông tắm cùng ông. Chó và chó cùng bơi lội đùa nghịch. Ông ôm con Múc vào vòng tay, ngắm nghía những sợi lông dưới cằm nó. Ông sờ nắn những cái móng đã thoái hóa ở chân nó, (phương đông gọi là vuốt hổ).

Lúc đầu con Múc le lói ánh mắt để phòng người chó. Chưa khi nào nó được ông gãi gãi, xoa vuốt như lần này. Nên, với bản chững rùng, nó hoang mang nghi ngờ ông. Cái chó của nó rất e dè, thận trọng. Có lúc tưởng chừng như nó sắp sủa muốn liếm tay, liếm mặt ông nữa, nhưng khi gãi sát ông, nó liền đứng khựng và trố lù. Lưỡi nó lè dài, mắt nó rùng rục ngắm thong vào mắt ông. Người và thú cùng dò xét nhau và cùng chưa xóa bỏ được định kiến. Con Múc không biết nói gì, cái đó đã hèn. Những cái chó để giãi tỏ lòng trung, nó cũng không thạo nữa. Nó biết làm sao đây để ông chó hiểu rằng mặc dù bị ông ghẻ lạnh, ruồng rẫy, nó vẫn yêu mến ông, vẫn muốn gần bó với cái trang trại này, cái cơ ngơi này.

Một đêm mưa rét, khi con Tuyết và bảy chó săn kia đi tìm nơi ấm áp ngủ ngon, con Múc đã phát hiện thấy một con báo gấm đang quẩn quanh ngoài hàng rào mắt cáo, tìm lối vào trại. Nếu là con Tuyết hoặc chó khác, đã sủa ngấu lên, báo hiệu cho chó. Với Múc, nó không ồn ào thét. Nó xù lông, nhẩy vút tới bên bờ rào, đôi mắt tóe lửa. Con báo gấm, một ác thú nham hiểm bậc nhất ở rừng sâu, vừa gấm gừ nhẹ nhẹ, vừa chạy đi chạy lại tìm một lối hòng to rộng. Con Múc cũng gấm gừ nhẹ nhẹ, bám sát con báo gấm từng bước chân để ngăn chặn. Nếu không có hàng rào tre khế khoen, chắc chắn đã diễn ra một cuộc cẩu xé đẫm máu, mà phần bị thảm hèn thuộc về con Múc. Bởi vì chó rừng, dù hung hãn, đến số tới mức nào cũng không phải là đối thủ của báo gấm. Khi đói khát, bị cơn đói cồn cào kích thích, báo gấm dám liều lĩnh tấn công và cắn xé cả cọp rừng.

Cứ như vậy, hai con thú trong cái thỏ đi chơi qua lớp rào tre, suốt đêm mưa gió. Đã mấy lần báo gấm định leo trèo hàng rào cao. Nhưng nó biết rằng khi leo rào, nó sẽ bị phơi bụng ra. Một ác thú nham hiểm đâu có dại dột vậy.

Lúc trời tang tưng sáng, con báo gấm đành rùng lên một tiếng gầm hờn, vút thong vào rừng. Con Múc ướt sũng, mệt mỏi bơ phờ, trỏ vó nằm dài ở cửa buồng cháu Quỳnh.

Chính cái lần ấy, khi thấy con Múc rũ rượi, thòm hạp vì suốt đêm căng thong, ông chòm trại đã chui vào mặt nó mà mắng:

– Mày giởu đôi gà Đông Cò cửa tao ở góc nào, hang hốc nào. Đêm qua mưa gió lớn đi làm một bữa hế hê phải không?

Chiến công quét ngã lợn rừng đâu đàn làm cho mọi quan hệ chui và chó có phần đẹp hơn. Nếu cứ cái đà ấy, cái đà mà chiến tích của Múc ngày càng vượt trội Tuyết, thì số phận của nó sẽ đẹp để nhường nào. Nhưng hồi ơi, định mệnh của nó nghiệt ngã, số kiếp của nó có chứa sẵn một kết cục ảm đạm, nên đã xảy ra một việc cực kỳ phi lý như sau:

Vào độ rằm tháng bảy, khắp nơi người ta náo nức soạn cúng lễ vong hồn tiên tổ. Với phần mình, ông thiêu tượng với cương vị chòm chóp cửa trại, ông làm hèn cỡ thái lao, đứng trước là tổ lòng tri ân tổ tiên, sau là ban ân cho con cháu. Thái lao, theo tục cũ là lễ tam sanh, gấm có một trâu tròng, một ngựa tròng và một dê tròng. Ông Quyển không thể quá ư nệ cũ, nên biến báo đi chút ít: một lợn tròng, một dê tròng và một gà tròng. Thế, e là cũng quá linh đình rồi. Dê và lợn đã được quay hăng. Gà thì được rán chín cỡ con. Tất cả bảy đặt trên bàn thờ tổ.

Con Tuyết quanh quẩn dưới gấm bàn thờ. Mùi vị thịt rán kích thích tò mò nó dữ dội, xưa nay nó chỉ biết mùi thịt sống và cũng chỉ ăn toàn thịt sống. Người nuôi chó săn thường dùng máu ngựa và thịt gây để kích thích tính hăng say xâu xé. Chưa bao giờ Tuyết được ngửi hít hương vị thơm tho lạ lùng đến thế.

Trên gian thờ tổ vọng ngó.

Cánh mũi của Tuýt phập phồng nở rộng, nước rớt nước dãi của nó lưu rêu theo đầu lưỡi xuống đất. Bằng một động tác còn nhanh hơn ma quỷ, con Tuýt nhẩy lên ban thờ, ngoạm chắc lấy con gà quay, rồi vọt ra cửa. Nó toan tính phóng thẳng ra nơi vắng vẻ bên bờ suối.

Tại hiên hè, nó gặp con Múc đang nằm bú bụng cháu Quỳnh. Cũng lúc đó, tiếng động của ông chủ thậm thịch nơi xa. Nó vội nhấc con gà quay ra, nhẩy tót vào cửa ngách, rồi êm như động tác của mèo cái, nó vọt qua cửa sổ, mọt hút.

Ông thiêu tướng tròn xoe mắt nhìn con gà thái lao có vệt răng chó bập vào, rồi ông trừng mắt nhìn con Múc nằm gục đó. Giận sôi sùng sục, ông vào nhà ngang lên tiếng gọi vợ con. Đoạn, ông rút chiếc roi gân bò, chạy đến bên con Múc.

Múc không hiểu người ta định làm gì, song nó linh cảm thấy sự chững lờ. Nó đứng phắt dậy toan mừng chủ chút ít thì một loạt roi da xiết búng trên lưng nó. Con vật rú lên thê thảm, nhẩy vọt ra sân, nhưng vẫn còn bàng hoàng ngỡ ngác, chưa dám chạy xa hẳn. Chủ đến lúc nhắc thầy ông chủ giằng lấy khẩu súng hai nòng trên tay cậu Quý, thì nó hiểu rằng không thể chậm trễ chút nào. Từ cái “gậy” sét sấm nó đã thấy tóe lửa nhiều lần. Sau lúc lửa tóe, có bao muông thú giẫy giụa tan xác.

Bây vậy, nó dồn hết sức lực vào bốn cẳng, luồn lách qua dãy chuồng gà, chuồng lợn, rồi vượt qua cửa rào, nó lao thẳng về phía rừng. Sau lưng nó, vang lên những tiếng nổ ào ào, tiếng chiu chiu xé gió bên tai nó. Bốn năng sinh tận giục nó chạy miết. Cũng chưa khi nào nó chạy tinh khôn như lần này. Không kè chề, không thẳng băng, mà ngoằn ngoèo đổi hướng. Có lúc tiếng đạn sát sát trên lưng, nó nằm lăn ra, giở tưng chết. Rồi thỉnh thoảng lại vọt lên, băng đi như một vết đen mờ mờ.

Vào tới rừng, nó đứng lại quay nhìn xóm trại. Nó thoáng thấy ông Quyển và cậu Quý trên yên ngựa. Dồn đầu đàn chó săn tầm thường là con Tuýt – anh ruột nó, kẻ xảo quyết đáng ghê sợ với nó. Thế là nó chạy thẳng, chạy mãi vào rừng sâu, sang tận bên kia núi Ba Vì.

Từ đó nó trở về cuộc sống hoang dại mà từ tiền nó xưa kia hằng sống.

Ngồi một lúc, chúng tôi cùng nghiêng người, nắm chững tay trên nệm cỏ. Xa xa, ba đỉnh núi màu lam sẫm như lách qua những dải mây trắng mà chĩa chọc lên trời xanh. Núi non Ba Vì thuôn một màu đen sẫm của rừng già. Đó đây từng vệt lá cây màu vàng màu, đỏ xôn, và màu xanh nõn nột của rừng cọ, rừng son.

Thiếu tướng Quyển gõ gõ đầu thuốc, gõy hết lượt tàn tro, đoạn nạp thêm mũi sợi mới. Ông nheo mắt nói với tôi:

– Lúc này anh cứ gắng hỏi xem tôi mời anh lên để săn bắn con thú gì. Tôi nói thật ra, e rằng anh ngạc nhiên.

– Con Múc?

– Chính thế. Anh nhanh ý đấy.

– Quê thật không còn gì khiên tôi kinh ngạc hơn. Con Múc vẫn còn sống, anh cứ để cho nó sống. Nó đã giúp ích anh không ít. Anh hãy rộng lượng cho nó được tự do.

– Tôi cũng có ý quên nó đi. Nhưng nó làm hại tôi quá chừng. Tôi không thể không diệt nó.

– Làm hại?

– Chừng một năm nay, nó thường xuất hiện ở bìa rừng. Có lúc nó còn mò vào trại. Thậm chí nó còn dám xông vào buồng cháu Quỳnh.

– Thế thì có gì là tai hại? Nếu như là nó muốn quay về với chủ cũ thì sao? Chuyện này xưa nay thường xảy ra.

– Ông bạn ơi, ông quá đáng cảm với nó đấy. Một năm nay tôi đã mất hai chục con gà, bốn đầu lợn và hai con dê sữa đấy. Đến khi nào tôi găm vào mình nó trọn bằng đạn AR15, rồi tha hồ ông thương xót nó.

– Nếu là do cày cáo và báo beo về bắt thì sao? Chẳng có chó rừng nào khênh nãi dê lợn đâu, nhất là lại khênh qua hàng rào tre nhà anh.

Thấy mình đuối lý, ông chồm trại để mặt, châm thuốc hút:

– Cứ cho là beo báo tha dê và lợn đi, còn những con gà? Anh không thấy là con Múc nó rất háu thịt gà à? Đôi gà Đông Cò và con gà Thái Lao... anh đã rõ rồi đấy!

Đến lượt tôi đuối lý. Tôi im lặng hồi lâu. Lòng tôi bồn chồn

và buồn bã. Tôi chợt thấy tiếc công tiếc việc ở dưới Hà Nội. Té ra tôi lên đây là để chứng kiến cái kết cục mạng sống của con Múc.

Thầy trưởng hỏi tôi:

– Sao, ông nghĩ ngợi gì vậy?

– Không, à, con Múc giờ đây nó thế nào? Ông đã đích mắt nhìn thấy nó chưa?

– Rồi. Tôi lại bị trượt nó hai lần nữa. Thật là một con chó quái quỉ lạ lùng. Nó to lớn gấp mười, hung dữ gấp mười, còn nhanh nhẹn thì gấp trăm.

– Để sinh sống và tồn tại giữa bầy ác thú trong rừng sâu, nó cần phải trưởng thành như vậy. Nó không thế không được nữa.

– Anh vẫn cứ bệnh nó chăm chăm.

– Tôi tiếc rằng anh đã bỏ công với nó. Trong trường hợp bị hất húi, bị hần thù như vậy, đến con người cũng không thế không biến đổi tính cách, huống chi một con thú.

Chúng tôi lại lên ngựa. Con Tuyết lại dấn đường. Có thể do cách nói năng bộc trực của tôi, khiến bạn già không vui. Dọc đường ông cũng nói một câu nào. Bởi vậy, tôi biết mình sai lầm. Định kiếm của con người quen bệnh quynh uy kia là không thế thay đổi. Tôi thật lòng thương tiếc con Múc nhiều quá, điếu đó cho khiến ông Quynh càng tăng thêm quyết tâm hạ sát nó mà thôi.

Thấy chúng tôi phi ngựa vào đến cổng trại, bà Quynh và đàn con cháu ra tận sân chào đón. Bà năm nay đã ngót sáu mươi. Vóc người mảnh mai, nhợt nhạt, nên trông bà không đến nỗi già nua như tuổi tác. Trên vẻ mặt thanh tao của bà vẫn còn những đường nét vẫn xưa xinh đẹp. Song, bà, điếu hợp đến người ta chính là phong thái đôn hậu, hiền từ. Cạnh bà là cháu Quỳnh, cũng mảnh mai hiền từ, cũng gương mặt trái xoan, trông cháu giống bà ngoại như đúc.

Cháu nhỏy bước vào lòng tôi:

– Cháu chào ông trư. Ông có khỏe không ạ?

Tôi nâng bổng cháu lên, rồi hạ cháu xuống:

– Cảm ơn cháu! Ông trư vẫn khỏe. Còn cháu cứ mỗi năm lên đây,

ông lại thây cháu như ăn nhúm phôi bột nọ này. Cao bằng bà rỗi đây này.

Cả nhà cùng cười giòn giã. Bà Quyên hào hứng nói:

– Này, ông cứ quố cháu th. Cháu lại bé đi mọt!

– Nghe nói cháu bị con Múc làm cho sợ hãi, phôi không?

Cháu Quỳnh cười như núc núc:

– Cháu ch việc gì phôi hãi con Múc c – Cháu ghé sát tai tôi, thì thào – Rỗi cháu sẽ k mọi điếu v con Múc cho ông tr nghe. Chứ mội lần nh c đ con Múc, ông ngoại cháu ghét l m!

Thiêu tướng Quyên quát to:

– Quỳnh, mày nói gì ông phng?

Cháu Quỳnh vội vàng “không ạ” rỗi l n ra n p sau lưng bà. Bà Quyên xót cháu, cần năn chng:

– Khi p cho ông! Làm cháu mặt xanh mặt vàng chạy c lên mọt th này này – Bà quay sang phía tôi, cười – Lên đây, ông giúp tôi một tay, cạo cho ông y bớt cái nóng n y đi.

Ông Quyên h i vợ:

– Cạo tôi? Cạo đầu tóc, hay cạo râu ria?

– Cạo cái cặp mọt gờm gờm c a ông y!

Ông già cười khà khà.

Một chút xung đột ý ki n không làm sút m tình b u bạn giữa chúng tôi. Ch vài câu chuyện vui vui, hoặc vài ván cờ là t t c sẽ qua đi như mưa rào ngày hạ. Nói chung thì, theo ý tôi, Nguyễn Hng Quyên là một người bi t chơi đẹp, bi t ăn , bi t cư x . Trên đời còn nhi u những m u người đáng chán hơn; hãnh hợm một cách ngu si, thông thái trong tư ng tượng, hào phóng có điếu kiện, và ng say li bì trên hào quang gi trá.

Chúng tôi đi bơi, đi câu cùng nhau. Ông d t tôi đi xem tận mọt những máy ép mía do ngựa kéo, rỗi máy ép d u lạc, d u s . Ông còn dự định ch tạo một loại xà phòng dùng nguyên vật liệu địa phương. Tôi vui mừng và chúc mừng ông v t t c mọi điếu y. Ông hiện rõ những ham mu n vật dục ch nghĩa. Nhưng, d u sao cũng là còn mu n làm việc, còn mu n sáng tạo, mu n sinh lợi. Th chng có ích cho đời hơn là ch ng i ôn lại quá khứ hào nhoáng đã xa xôi sao?

Duy có điếu tôi mong được biết là kế hoạch vây bắt con Múc. Ông già chột tình quái, lim dim mắt, cười ruồi, rồi lòng sang chuyện khác. Tôi làm sao yên tâm được. Tôi biết rằng chỉ khi nào găm đũa cựa bằng đạn vào mình con Múc, ông Quyển mới có thể ăn ngon ngủ yên. Lay chuyển ý định phi lý trong đầu ông thiêu tướng, có lẽ còn khó hơn vịn đá tảng ngược tới Ba Vì.

Người được gặp gỡ con Múc nhiều nhất lại chính là cháu Quỳnh. Chuyện đáng buồn xảy ra với con Múc khi cháu giận dữ ông ngoại. Cháu khóc liên mấy ngày, bỏ ăn mất ba bữa, và ngón ngo thương tích không lúc nào nguôi.

Hơn nửa năm sau. Một hôm cháu lên đi kiếm sim chín và hoa rừng thì bất ngờ gặp con Múc đứng ngay trước mặt cháu và ve vẩy đuôi chào mừng. Quỳnh không tin vào mắt mình nữa. Cháu nhìn chó, sợ hãi. Con Múc lông lá sẫm soàm, bẽn lén và dữ tợn quá. Thấy con thú cứ ngoáy tít đuôi mãi, cháu bạo dạn hỏi nó:

– Mày có phải là Múc không? Nếu là Múc thì lại đây với mình! Nào!

Nói xong cháu ngời xuống, giang hai tay ra. Con Múc xô vào người Quỳnh hơi mạnh, làm cháu suýt ngã ngửa ra. Đôi bạn thân thiết ấy, làm mọi cách chỉ có thể làm để tình thương nhau. Con Múc hôi tanh nồng nặc, nhưng Quỳnh cứ đặt mặt nó liếm lên má, lên tóc cháu. Cháu ứa nước mắt, hỏi nó:

– Bạn ở rừng sâu à?

-!

– Bạn có khế với lũ hổ báo không?

-!

– Bạn có bị đói luôn không?

Con chó chỉ biết rít út trong họng, cựa sát bộ lông vào người cô chỉ của nó. Phải nửa tiếng sau, Quỳnh mới buồn rầu rời chó.

– Bạn không về được đâu. Ông mình sẽ giết chết!

Con chó hiểu ý ấy. Nó oàng nhẹ một tiếng. Đôi mắt của nó nhoáng ánh lửa, ve vẩy đuôi một lần nữa, liếm bàn tay Quỳnh một lần nữa, rồi băng vút về rừng.

Từ đó, cứ cách vài buổi, cháu Quỳnh lại lên đi sim một lần. Lần nào con Múc cũng đợi sẵn. Mỗi lần vậy, đôi bạn lại trù

mình ve vướn nhau, rồi lại bịn rịn chia tay.

Nếu tôi là một cây bút giàu sức tưởng tượng và không biết kiếm tiền, tôi sẽ lợi dụng đặc thù của văn chương mà viết vài đoạn thật hay. Tôi sẽ thêu dệt rằng: Một lần cháu Quỳnh gặp gấu ngựa ở trong rừng, con Múc đã tung hết sức lực ra để vật lộn với gấu cứu cô chủ. Hoặc gì là: Có lần cháu Quỳnh bị rắn quăn. Con Múc đã bắt vọt lên cao. Khi buông mình rơi xuống nó ngoạm đúng “thịt thăn” là tủy huyết của giồng rắn. Nó còn xé đứt nơi con rắn phải từ từ nói bỏ vòng quăn, cô chủ nó thoát nạn. Cũng có thể lãng mạn hơn, tôi viết rằng: Có lúc người và chó ngửi dưới ánh trăng bên bờ suối, rồi con Múc rúc lên lanh lảnh từng hồi, gọi bạn tri âm của nó cùng một đàn chó xinh xắn ra chào mừng cô chủ.

Nhưng bởi văn có tính thận trọng một cách hời hợt, tôi không thể bịa đặt như vậy. Về mối quan hệ lạ lùng kia, tôi chỉ có thể nói thêm điều này. Một lần, cháu Quỳnh bị cảm cúm nặng. Hơn chục ngày liền, cháu không thể ra đi tìm gặp con Múc. Một đêm cháu nghe thấy có tiếng cào cào của quen thuộc. Cháu vui mừng chạy ra tháo chốt cũi. Con Múc tọt vào, âm thầm quăn quýt cháu Quỳnh. Không may cho nó, con Tuyết và lũ chó săn kia phát giác đã sủa nặng lên, rồi chặn kín cửa ra vào. Con Múc nhe nanh xông thẳng vào con Tuyết như một ánh chớp. Con Tuyết không ngờ rằng con Múc đã biến đổi mạnh mẽ dữ dội nhường ấy. Bị cắn xoạc bả vai, nó lăn ra sủa rồi lên. Bầy chó kia kinh hãi không dám nhúc nhích. Con Múc nhẩy vọt qua đầu lũ chó săn, biến vào đêm tối.

Ông Quyển đã gạn hỏi cháu gái để điếu. Cháu Quỳnh chỉ khóc thút thít, không hé lộ nửa lời. Ông liền tuyên bố với cả nhà: – Con Múc lọt vào trại để trừ thù. May có con Tuyết không thì cái Quỳnh bị xé xác ra rồi. Từ nay cả nhà phải cẩn thận lưu ý. Cái giồng chó đã thù là thù dai lắm đấy! Ông băng bó vết thương cho con Tuyết, ban thưởng cho nó khá hậu hĩnh: một ký thịt nai rất tươi.

Dù sao trẻ thơ vẫn là trẻ thơ, ông cháu vẫn là ông cháu. Cháu Quỳnh sợ tính ông nghiêm nghị, giận ông xù nặng con Múc, nhưng

nó vẫn rất yêu ông ngoại. Ông cháu làm lành với nhau, thân thiết với nhau vì sợi dây huyết thống bí ẩn ràng buộc.

Vào dịp rằm tháng tám, ông Quyên dùng xe máy đưa cháu Quỳnh đi Hà Nội sớm để chơi trung thu cho các em nhỏ. Ông còn đưa cháu đi vào lăng viếng di hài Bác Hồ. Cháu sung sướng. Cháu hôn hờ. Trong một phút bùng bột hồn nhiên. Cháu nũng nịu vò vãi vĩnh ông ngoại:

– Ông ơi, ông cho cháu đón con Múc vậy nhé?

– Ừ, ông đồng ý, nếu cháu tìm thấy nó?

– Cháu tìm được thì sao nào?

Ông thiêu tượng cười phì:

– Đón mười cái thằng bọ mày, đón mười cái thằng ông mày cũng chẳng tìm nổi, nữa là...

Qua vạt mặt và ánh mắt của cháu gái, ông chòm trại dường như phát hiện ra điều gì. Ông bèn gắng hỏi cháu gái:

– Cháu thấy nó rồi phải không?

– Vâng ạ.

– Ở đâu?

– Nhưng ông phải hứa với cháu là không giết nó cơ.

– Ừ, ông hứa!

Cháu gái hào hứng kể cho ông ngoại nghe hết mọi điều đoạn kết luận:

– Cháu thấy là nó, con Múc ấy, nó chẳng có lợi gì đâu ông ạ.

– Nó ăn gà, ăn dê, ăn lợn...

– Cháu chẳng thấy tận mắt khi nào. Nhà mình có nhiều chó hư. Sao ông chẳng nghi ngờ mình nó thôi?

– Nó không vâng lệnh. Nó không chịu sai khiến như con Tuyết, thế cũng là tội to rồi. Những quân bướng, cần phải nghiêm trị.

Ngày hôm sau cháu Quỳnh lên đi sim với con Múc. Ông già chòm trại lặng lẽ xách súng đi theo cháu gái, cách chừng ba trăm mét. Cháu Quỳnh không thấy con Múc đâu. Còn ông già thì thoáng thấy. Tuy không nhìn rõ hình thù nó, song ông thấy các bụi sim lay động rần rạt, ông biết rằng con Múc đã nhìn rõ ông. Nó chuồn biến như tấm cá mắt hút dưới đáy sông. Cháu Quỳnh hoàn toàn không rõ gì về việc ông nó đi theo mé sau c.

Những lần sau, mỗi khi cháu Quỳnh lên đ̣i sim, ông già thường gói cho cháu một ít thịt r̄n t̄m bột, b̄o đem cho con Múc. Cháu gái c̄m động ưa nước m̄t, tư̄ng rằng ông ngoại đã thực sự h̄i tâm chuȳn ý, sẽ cho đón con Múc v̄. Còn ông già cũng r̄t vui sướng khi cháu gái khoe với ông rằng con Múc đã nḡn sạch sành sanh gói thịt r̄n, đ̄n n̄i không còn tí mỡ dính lá chūi.

Một būi chīu, tôi sang làng Ngọc Nhi, thăm m̄y người bạn cũ tr̄ v̄. Vào đ̄n s̄n, tôi ngạc nhiên khi trước m̄t tôi là quang c̄nh s̄a soạn đi sẵn: người ngựa, súng ̄ng, dây chảo và đòn khiêng. Bày ch̄ sẵn nḡi thành vòng tròn chờ đ̄i ch̄. Con Tuyết l̄ng s̄ng chạy đi chạy lại. Nó ve v̄y đuôi, đứng ngh̄ch ngh̄ch m̄t nhìn ch̄, chờ đ̄i sai khīn, hoặc đi giám sát từng con ngựa, cứ y như là một viên phó quan c̄a cuộc s̄n vậy.

Thīu tướng với v̄ mặt đ̄ gay, cặp m̄t lóng lánh có nhīu sợi lông mày bạc tr̄ng cong r̄ xūng quanh mi. Mỗi lần m̄ cuộc s̄n b̄n, ông thường có v̄ say sưa, kích động như vậy.

Tôi h̄i lại ông:

– S̄n gì vào cái giờ chīu này?

– Chó r̄ng!

– Con Múc ph̄i không? Anh mīn cho tôi can dự vào cuộc sát phạt này nh̄.

– Không được! Anh ph̄i tận m̄t th̄y tôi sẽ chīn th̄ng sau hai ba lần th̄t bại.

– Bạn ời, anh c̄m ch̄c th̄ng lợi đ̄n th̄ nào?

– Như c̄m t̄i gà trong tay vậy.

Lòng tôi būn r̄u, nhưng tính tò mò thúc giục. V̄ ch̄ng, tôi mūn xem sẽ k̄t thúc ra sao, cái trò quái ḡ giữa một bên quȳt ý tìm diệt và một bên tinh quái né tránh. Chúng ta, con người, loại động vật cao c̄p nh̄t, nhờ có hai bàn tay lao động đã phát trīn được trí thông minh. Nhưng sau khi rời b̄ rừng sâu, tīn v̄ đ̄ng bằng, xây dựng nên những trung tâm văn hóa, chúng ta đã quay lưng lại, đã phũ phàng và độc ác với rừng sâu. Chúng ta đã tàn h̄y cái nôi sinh ra mình. Chúng ta đã s̄n b̄n, tiêu diệt các sinh vật còn nương tựa vào rừng, mà ngu nḡc không hīu rằng chúng ta đã tàn h̄y tự nhiên và phá hoại

thì cân bằng sinh thái. Các sinh vật, dữ và lành, tồn tại được nhờ rừng rậm. Rừng rậm tồn tại và phát triển được cũng đã nhờ sự sinh sôi của muôn thú. Và cuối cùng, nếu muôn thú và rừng rậm không tồn tại nữa, thì làm sao chúng ta có thể tồn tại được?

Thuở xa xưa, con người sống đơn giản hơn. Người ta chỉ biết rằng điều quý nhất ở trên đời là mưa nắng trăng sao, điều quý ở dưới đất là ngũ cốc dồi dào, điều quý ở trong nhà là cháu thảo con hiền. Nhưng ngày nay, điều quý lại là châu báu vàng bạc, là uy thế lòng quyền, là sát phạt muôn thú và sát phạt lẫn nhau. Hôm qua tôi đau đớn anh đâm tôi. Ngày hôm nay, tôi sung sướng được hành hạ nó. Ngày mai nó hèn hạ vì trừng trị kẻ khác... Một cơn lốc luồn quồn xoáy sâu vào ngõ cụt. Biết bao giờ mới tỉnh ngộ, mới tháo gỡ, mới đứng dậy và yêu thương?

Đoàn săn bắn rậm rạp phóng lên đồi sim. Tôi và ông thiêu tượng sóng vai nhau. Cậu Quý và người anh rẽ vòng ra mé sau đồi. Con Tuýt ngông cuồng hăng say dẫn đầu đàn chó – những con chó có hình thể tuyệt đẹp, băng băng nhẩy nhót giữa các làn cây bụi cỏ.

Chỉ chớp nhoáng sau, gong kìm vây bủa đã xiết chặt quây đồi. Tôi kinh hoàng khi thấy cháu Quỳnh đang ngồi khóc. Con Múc nằm duỗi thẳng lưng dưới chân cháu.

Cháu Quỳnh chạy lại bên ông ngoại khóc nức nở:

– Ông ơi, ông. Con Múc ăn xong gói thịt là nó lăn ra. Nó sắp chết mất rồi. Làm sao lại thế, hả ông?

Ông già cúi xuống an ủi cháu gái:

– Không sao đâu, nó không thể chết được. Thuộc ngọ chỉ vừa liêu lượng thôi mà.

– Ông trộn thuộc ngọ vào thịt...? Trời ơi...

Con chó rừng mồm rử rươi. Song đôi mắt rực lửa của nó vẫn trừng trừng ngòm nhìn tất cả. Nó hiểu rằng nó đã bị bịt hết mọi ngách sống. Thuộc ngọ liêu cao làm tê liệt thần kinh và gân cốt nó. Nhưng từ nơi xa xăm nào không rõ, có thể là từ rừng sâu, có thể là trong từng tế bào máu, nảy sinh ra một ý

chí mãnh liệt giục nó phải vượt lên, phải sống còn. Nó rùng to lên một tiếng, vọt mình lên, phóng công lao đi.

Lập tức con Tuýt đuối sát mé sau. Con Múc vừa chạy vừa ngã. Nó lồm cồm bò dậy, được vài bước lại ngã rúi rụi. Cuối cùng không chạy nữa, nó quay phết lại, nhe bộ răng nanh ghê gớm, chờ đợi. Con Tuýt và cõ bõy chó đã hiểu sức mạnh khủng khiếp của con Múc, chõ chồn vờn nhõy nhót ở khoảng xa, không dám tiếp cận.

Đã khi mặt trời giờ, ông chòm trại nâng nòng súng AR15. Một loạt đạn ngắn gọn rít lên, hòa cùng một tiếng thét xé trời đất của cháu Quỳnh. Con Múc lăn ra đất, không chút giãy giụa. Nó nhận đõ cõ bằng đạn từ cõ trõ xuõng. Máu nó xõ tuõn, đõ sõm cõ bộ lông đen. Đôi mắt nó mở to, võn màu lỏa nhưng dịu hơn, trong đó có nhõng lỏng ánh mây trõng, trời xanh, rừng sõm và ngọn Ba Vì uy nghi mờ tím đậm.

Có lẽ đã được huấn luyện đõy đõ, nên, khi con mở gục xuõng rõi, bày chõ sẵn đua nhau lăn sõ vào, mở con đõp cho con Múc một miõng đõ làm vui lòng chõ, với dáng đõp bõn thõu hèn mặt quá chừng.

Cháu Quỳnh chạy đõn cạnh tôi. Thõy quanh cõnh thương tâm õy, lòng dạ trõ thơ không chịu đựng nõi. Cháu lỏ đi trong vòng tay tôi. Không rõ phải tôi hoa mặt hay bị hoang trõng, tôi thõy võng trán mịn màng của cháu bõng như gọn nhiõu nõp hần sâu, còn mái tóc xanh đen của cháu bõng như bạc trõng đi.

Thiõu tướng tiõn lại, kéo vai áo tôi:

– Võ thôi, anh. Cháu Quỳnh làm sao thõ?

Tôi nói như mình trong mộng:

– Anh bõn giõi thật đõy. Một cú “đúp” tuyệt vời! Anh hạ sát cõ con Múc lỏn cháu Quỳnh.

Ông chòm trại bàng hoàng, kêu lên:

– Bậy nào! Không thõ thõ được. Cháu Quỳnh có làm sao không?

Tôi nâng cháu Quỳnh lên, đi võ phía con ngựa, đoạn nhõy lên yên:

– Tôi đưa cháu Quỳnh võ trước đây. Ông cứ yên tâm. Thân thõ

cháu Quỳnh vốn nguyên vẹn. Nhưng bằng đạn mà ông bắn vào lòng nhân ái, vào tình yêu thiên nhiên của cháu Quỳnh thì không thể nào cứu chữa nổi.

Tháng 8 – 1988

Nguyễn Dậu (1930-2002): tham gia cách mạng từ 1946, từng là chỉ huy sĩ pháo binh, sau năm 1954 làm việc trong Phòng Văn nghệ thuộc Tổng cục chính trị, biên tập viên báo Văn Nghệ, cán bộ Sở Văn hoá Hà Nội, rồi làm thợ cắt tóc, rồi giới thiệu bán giày dép rong ò bên đèo Ngọc Sơn, thầy công an hay quản lý thị trường từ xa thì... chạy. Một văn tài ít được nhắc đến.